



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG
ngày tháng năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng
quốc gia/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm:	Bộ phận xét nghiệm – Phòng Kỹ thuật
Laboratory:	Water testing laboratory – Technical department
Tổ chức /Cơ quan chủ quản:	Cty Cổ phần Kinh doanh nước sạch Hải Dương
Organization:	Hai Duong water joint stock company
Số hiệu/ Code:	VILAS 1290
Chuẩn mực công nhận Accreditation criteria	ISO/IEC 17025:2017
Lĩnh vực:	Hóa
Field:	Chemical
Người quản lý:	Đặng Hữu Dũng
Laboratory manager:	Đặng Huu Dung
Hiệu lực công nhận Period of Validation:	Từ ngày/ from /03/2026 đến ngày/ to /03/2031
Địa chỉ: Address:	Số 10, đường Hồng Quang, Phường Hải Dương, Thành phố Hải Phòng No. 10, Hong Quang Street, Hai Duong Ward, Hai Phong City
Địa điểm: Location:	số 1, Phan Đình Phùng, Phường Thành Đông, Thành phố Hải Phòng No. 1, Phan Dinh Phung, Thanh Dong Ward, Hai Phong City
Điện thoại/ Tel:	0985.428.428
Email:	
Website:	

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF ACCREDITED TESTS***VILAS 1290****Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa***Field of testing: Chemical*

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử/ <i>Test method</i>
1.	Nước sạch <i>Domestic water</i>	Xác định độ màu Phương pháp C <i>Determination of colour C method</i>	12,0 mg/L (Pt)	TCVN 6185:2015
2.		Xác định mùi vị <i>Determination of taste</i>	-	CL.HD.PP03:2026
3.		Xác định độ đục <i>Determination of turbidity</i>	1,5 NTU	SMEWW 2130.B: 2023
4.		Xác định pH <i>Determination of pH</i>	2 ~ 12	TCVN 6492:2011
5.		Xác định tổng Canxi và Magiê Phương pháp chuẩn độ EDTA <i>Determination of the sum of calcium and magnesium EDTA titrimetric method</i>	5,0 mg CaCO ₃ /L	TCVN 6224:1996
6.		Xác định sắt bằng phương pháp trắc phổ sử dụng 1.10- phenantrolin <i>Determination of iron- Spectrometric method using 1.10- phenantrolin</i>	0,05 mg/L	TCVN 6177:1996
7.		Xác định Clo dư tự do <i>Determination of free Chlorine</i>	0,2 mg/L	TCVN 6225-2:2021

Chú thích /Note:

- CL.HD.PP03: Phương pháp thử do phòng thí nghiệm xây dựng / *Laboratory developed method*

Trường hợp Cty Cổ phần Kinh doanh nước sạch Hải Dương cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Cty Cổ phần Kinh doanh nước sạch Hải Dương phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for Hai Duong water joint stock company that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service*